TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Vinh.

2. Ông Nguyễn Bá Sửu.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Dũng, cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST ngày 16/01/2018 đối với bị cáo:

Trần Chí C, sinh ngày 02/01/1992 tại huyện B, TP Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT: Thôn 3.1, xã L, huyện B, thành Phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Trần Tăng T, sinh năm 1963 và bà Lê Thị T (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/09/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 13/09/2017, Trần Chí C mang theo số tiền 100.000 đồng rồi một mình đi bộ từ bến xe Bus C, huyện M đi đến bản Mai Th, xã C, huyện M tìm mua Heroine sử dụng, khi đến đầu bản Mai Th, xã C

thì gặp được một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ khoảng 40 tuổi đang đi bộ ngược chiều gặp nhau, bị cáo có hỏi có Heroine bán không, thì được người đàn ông trả lời là có. Qua trao đổi, thỏa thuận bị cáo mua được của người đàn ông trên 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng, mua được Heroine bị cáo cất giấu Heroine vừa mua được vào đầu lọc của điếu thuốc lá Thăng long rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc đi ra xã C theo đường cũ, đi được khoảng 100 mét gặp được một thanh niên đi xe máy cùng chiều và xin đi nhờ xe, trên đường có hỏi người điều khiển xe đi đâu thì được người điều khiển trả lời đi xuống huyện Y, sau đó bị cáo xin đi nhờ xuống huyện Y chơi thì được người điều khiển xe nhất trí, khi đến bản N, xã S, huyện Y bị cáo xin xuống xe, còn người điều khiển xe máy đi đâu bị cáo không biết. Sau khi xuống xe bị cáo đi bộ được khoảng 30 mét để vào bụi cây ven đường sử dụng ma túy lúc này khoảng 19 giờ ngày 13/9/2017 thì bị tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang và lập biên bản thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng.

Ngày 14/09/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Trần Chí C, cụ thể 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine có trọng lượng 0,194 gam, lấy 0,194 gam ký hiệu là H1 giám định chất ma túy gửi PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, trọng lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số: 883/KLMT ngày 22/09/2017 Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,194 gam. Tổng cộng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,194 gam loại chất Heroine"*.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Chí C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố xác định hành vi của bị cáo Trần Chí C có đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Trần Chí C bên trong có 01 điều thuốc lá Thăng long + 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 phong bì niên phong đã bóc mở " mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện C;

- 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi: Hoàn mẫu giám định vụ án Trần Chí C, xảy ra ngày 13/09/2017 tại xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La, mẫu H1 có trọng

lượng 0,184 gam, mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT- AN ngày 15/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Chí C ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm c, khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; công văn số: 04 ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt: Trần Chí C từ 18 đến 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Trần Chí C bên trong có 01 điều thuốc lá Thăng long + 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 phong bì niên phong đã bóc mở " mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Y;

+ 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi: Hoàn mẫu giám định vụ án Trần Chí C, xảy ra ngày 13/09/2017 tại xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La, mẫu H1 có trọng lượng 0,184 gam Heroine, mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Sơn La

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Trần Chí C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra, số Heroine bị tổ công tác Công an huyện Y thu giữ có nguồn gốc là do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ khoảng 40 tuổi, với mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Chí C do tổ công tác Công an huyện Y lập vào hồi 19 giờ 15 phút, ngày 13/09/2017 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 883/KLMT, ngày 22/09/2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu Heroine trong mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là Heroine nằm trong danh mục I, Stt: 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Chí C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do bị cáo là người nghiện chất ma túy nên ngày 13/09/2017 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,194 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Khoản 1 Điều luật quy định: " 1. " *Người nào tàng trữ,.....trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.".*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo ra xét xử trước Tòa án nhân dân về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị cáo bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần xem xét áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra do quy định đối với tội phạm này tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 thì khung hình phạt từ 2 năm đến7 năm, còn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 thì mức hình phạt từ 1 năm đến 5 năm. Vì vậy cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội và Công văn số 04/TANDTC-PC về việc áp dụng BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo theo hướng có lợi cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Trong trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

[4]Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Trần Chí C bên trong có 01 điều thuốc lá Thăng long + 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 phong bì niên phong đã bóc mở " mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Y;

- 01 phong bì niên phong, mặt trước ghi: Hoàn mẫu giám định vụ án Trần Chí C, xảy ra ngày 13/09/2017 tại xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La, mẫu H1 có trọng lượng 0,184 gam Heroine, mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niên phong và 02 dấu đỏ của Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Xét thấy đây là vật cấm lưu hành, sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Chí C khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, không biết địa chỉ, tên tuổi, không có ai biết, chứng kiến, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Chí C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm c, khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Chí C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 13/09/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

-01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Trần Chí C bên trong có một điếu thuốc lá Thăng long + 01 mảnh giấy ni lon màu trắng và 01 phong bì niêm phong đã bóc mở " mặt sau phong bì có tên và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y;

-01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Hoàn lại mẫu giám định vụ án Trần Chí C xảy ra ngày 13/9/2017 tại xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La, mẫu H1 có trọng lượng 0,184 gam Heroine, mặt sau phong bì có tên và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của phòng khoa học hình sự công an tỉnh Sơn La.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Văn Bình